TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 110/2019/QĐST-HNGĐ	*Tuy An, ngày 05 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Sáu và ông Phạm Đăng Tỉnh

- Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 40/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

***** *Nguyên đơn:* Chị **Phạm Thị M** - sinh năm 1991.

Địa chỉ: thôn L, xã C, huyện A, tỉnh Phú Yên.

* *Bị đơn:* Anh **Trần Văn R** - sinh năm 1987.

Địa chỉ: thôn L, xã C, huyện A, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị M với anh Trần Văn R.

- Về con chung: Chị Phạm Thị M và anh Trần Văn R thống nhất có 02 con chung tên Trần Đức K – sinh ngày 28/11/2010 và Trần Thị Mỹ L – sinh ngày 22/12/2016. Các con chung hiện đang sống cùng chị M. Chị M tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu K và cháu L. Anh R không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh R có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm con để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi cần thiết,

các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị M thỏa thuận tự nguyện chịu **300.000đ** ***(Ba trăm nghìn đồng)*** án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền ký hiệu AA/2015/0007553 ngày 25/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy An. Chị M đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện A (2);
- Chi cục THADS huyện A;
- UBND xã C, H. A;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Xuân Hương

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

* ***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Phú Yên;

- VKSND huyện Tuy An;
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thanh Tùng